

DANH MỤC CHẤT THẢI NGUY HẠI

(Ban hành kèm theo Thông báo số 216/TB-TTYT, ngày 21 tháng 01 năm 2026
của Trung tâm Y tế khu vực Tam Bình)

STT	Tên CTNH	Mã CTNH	Đơn vị tính	Đơn giá xử lý (VNĐ)	
1	Chất thải lây nhiễm	13 01 01	Kg		
2	Hóa chất thải hoặc có thành phần nguy hại (dược phẩm quá hạn sử dụng, vắc xin quá hạn...)	13 01 02	Kg		
3	Các thiết bị vỡ, hỏng, đã qua sử dụng có chứa thủy ngân và các kim loại nặng (nhiệt kế, huyết áp kế...)	13 03 02	Kg		
4	Hộp mực in thải có các thành phần nguy hại	08 02 04	Kg		
5	Bóng đèn huỳnh quang thải	16 01 06	Kg		
6	Dầu động cơ, hộp số và bôi trơn tổng hợp thải (dầu bôi trơn thải)	17 02 03	Kg		
7	Bao bì cứng thải bằng nhựa (thùng chứa dầu bôi trơn thải)	18 01 03	Kg		
8	Giẻ lau thải chứa các thành phần nguy hại (giẻ lau dính dầu DO, dầu bôi trơn thải)	18 01 01	Kg		
9	Bao bì cứng thải bằng vật liệu khác (thủy tinh)	18 01 04	Kg		
10	Pin ắc qui chì thải	16 01 12	Kg		
11	Bùn thải từ hệ thống xử lý nước thải y tế	10 02 03	Kg		